

Bản án số: **38/2017/HSST**
Ngày: 28 - 12 - 2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Vũ.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Diên.

Bà Võ Thị Thúy An.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Trọng Nguyễn - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Thuận tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Tri Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 12 năm 2017, tại Phòng xử án của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Thuận, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 29/2017/HSST ngày 12 tháng 10 năm 2017 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T (B), sinh năm 1997; HKTT: ấp Đ, xã P, huyện T, tỉnh Kiên Giang; Nghề nghiệp: làm thuê; Trình độ văn hoá: 9/12; Con ông Nguyễn Văn T1 và bà Nguyễn Thị K; Em ruột có 01 người, sinh năm 2001; Tiền án, tiền sự: Chưa. Bị cáo được tại ngoại; Có mặt.

Người bị hại: Lữ Thành L, sinh năm: 2000; địa chỉ: ấp Đ, xã P, huyện T, tỉnh Kiên Giang. (Đã chết)

Người đại diện hợp pháp của người bị hại: Ông Lữ Gia H, sinh năm 1979 và bà Nguyễn Thị T, theo biên bản lấy lời khai sinh năm 1982 và theo lời trình bày tại phiên tòa sinh năm 1980, (là cha mẹ ruột của Lữ Thành L), cùng địa chỉ: ấp Đ, xã P, huyện T, tỉnh Kiên Giang; Có mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của gia đình người bị hại: Luật sư Dương Thùy L - Văn phòng luật sư Bùi Điệp và Cộng sự; Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Văn T1, sinh năm 1976 (cha ruột bị cáo T); địa chỉ: ấp Đ, xã P, huyện T, tỉnh Kiên Giang; Có mặt.

Người làm chứng:

1/ Nguyễn Văn B, sinh năm 1967; địa chỉ: khu phố Đ, thị trấn T, huyện T, tỉnh Kiên Giang; Có mặt.

2/ Nguyễn Văn Tr, sinh năm: 1986; địa chỉ: ấp Đ, xã P, huyện T, tỉnh Kiên Giang; Có mặt.

3/ Nguyễn Việt T, sinh năm 1990; địa chỉ: Khu phố Đ, thị trấn T, huyện T, tỉnh Kiên Giang; Có mặt.

4/ Lê Văn D, sinh năm 1990; HKTT: ấp D, xã Th, huyện Th, tỉnh Kiên Giang; cư trú: khu phố Vĩnh Đ, thị trấn T, huyện T, tỉnh Kiên Giang; Vắng mặt.

5/ Nguyễn Văn Th, sinh năm 1994; HKTT: ấp G, xã T, thành phố L, tỉnh L; cư trú: khu phố Đ, thị trấn T, huyện T, tỉnh Kiên Giang; Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo Nguyễn Văn T bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Thuận truy tố về hành vi như sau:

Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 20/5/2017, Nguyễn Văn T và Lữ Thành L (ngụ cùng ấp Đ, xã P, huyện T, tỉnh Kiên Giang) cùng nhóm bạn đến quán D (thuộc khu phố P, thị trấn T) để hát karaoke và uống bia. Tại quán, nhóm của T đánh nhau với những người khác trước cửa quán nhưng được mọi người can ngăn. T lấy xe mô tô biển kiểm soát 68N1 - 176.57 do T đứng tên sở hữu, điều khiển xe chở Lữ Thành L chạy trên Quốc lộ 63 hướng từ thị trấn T đến ấp Đ, xã P. Do Thanh có uống bia vào người, điều khiển xe không có giấy phép lái xe và không làm chủ được tay lái dẫn đến xe của T tự té ngã trên lộ. Hậu quả làm Lữ Thành L bị thương tích bất tỉnh, T bị trầy xước nhẹ. Thấy vậy T dùng xe của T chở L đến Bệnh viện Đa khoa huyện T cấp cứu, sau đó chuyển lên Bệnh viện Đa khoa tỉnh Kiên Giang và đã tử vong.

Tại Bản kết luận giám định pháp y tử thi số 282/KL-KTHS ngày 05/6/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang đối với Lữ Thành L, sinh năm 2000 kết

quả như sau:

1. Kết quả chính qua giám định:

- Tụ máu dưới da vùng trán phải. Tụ máu cơ thái dương phải.
- Tụ máu dưới màn cứng vùng trán, đỉnh, thái dương phải.
- Tụ máu dưới màng nhện vùng trán hai bên

2. Nguyên nhân chết: Do chấn thương sọ não nặng.

Vật chứng thu giữ:

- 01 (một) xe mô tô hiệu Honda, màu đen, loại xe Wave RSX, biển kiểm soát 68N1 - 176.57, xe đã qua sử dụng, có nhiều chỗ bị bể, trầy xước.

- 01 (một) mũ bảo hiểm màu đen, đã qua sử dụng, phần vỏ mũ bị vỡ thành nhiều mảnh.

Tại bản Cáo trạng số 31/KSĐT-TA ngày 12/10/2017 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Thuận đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội “*Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ*” theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 202 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Kiểm sát viên: Đề nghị tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “*Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ*”. Áp dụng điểm b, p khoản 1 Điều 46, điểm a khoản 2 Điều 202, Điều 60 Bộ Luật hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 03 năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 năm tính từ ngày tuyên án.

Về trách nhiệm dân sự: Gia đình bị cáo đã bồi thường một phần thiệt hại tổn thất tinh thần, chi phí điều trị và mai táng cho gia đình nạn nhân số tiền là 15.000.000 đồng và nộp khắc phục hậu quả tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Vĩnh Thuận 15.000.000đ. Còn lại do các bên chưa thỏa thuận được mức bồi thường nên đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 76 của bộ luật hình sự đề nghị trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn T 01 (một) xe mô tô hiệu Honda, màu đen, loại xe Wave RSX, biển kiểm soát 68N1 - 176.57, xe đã qua sử dụng, có nhiều chỗ bị bể, trầy xước; đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 (một) mũ bảo hiểm màu đen, đã qua sử dụng, phần vỏ mũ bị vỡ thành nhiều mảnh.

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho gia đình bị hại trình bày: Thống nhất tội danh mà Viện kiểm sát đã truy tố; tuy nhiên Viện kiểm sát đề nghị cho bị cáo được hưởng án treo là chưa phù hợp, bị cáo điều khiển xe mô tô với tốc độ cao, bị cáo không có giấy phép lái xe theo quy định, trong người có nồng độ cồn khi tham gia giao thông dẫn đến hậu quả làm chết người nên đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo bằng hình thức phạt tù có thời hạn. Về trách nhiệm dân sự gia đình bị cáo và gia đình bị hại đã thỏa thuận bồi thường tổng số tiền 80.000.000đ nên đề nghị hội đồng xét xử ghi nhận.

- Người đại diện hợp pháp của người bị hại ông Lữ Gia H và bà Nguyễn Thị T yêu cầu bị cáo bồi thường các khoản với tổng số tiền là 80.000.000đ; gia đình bị cáo đã bồi thường số tiền 15.000.000đ và đã nộp khắc phục hậu quả tại chi cục thi hành án dân sự huyện Vĩnh Thuận số tiền 15.000.000đ đại diện hợp pháp của bị hại đồng ý nhận; còn lại số tiền 50.000.000đ yêu cầu gia đình bị cáo phải bồi thường vào ngày 14/2/2018. Về trách nhiệm hình sự yêu cầu xử lý bị cáo theo quy định pháp luật.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Văn T1 trình bày: Gia đình thay mặt bị cáo bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 15.000.000đ và nộp khắc phục hậu quả tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Vĩnh Thuận số tiền 15.000.000đ; còn lại số tiền 50.000.000đ sẽ tiếp tục bồi thường vào ngày 14/02/2018. Đối với số tiền thay mặt bị cáo bồi thường cho gia đình người bị hại không yêu cầu bị cáo trả lại.

- Bị cáo Nguyễn Văn T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố, không tranh luận gì thêm, chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Về trách nhiệm dân sự: Gia đình bị hại yêu cầu bồi thường tổng số tiền 80.000.000đ bị cáo đồng ý. Gia đình bị cáo đã thay mặt bị cáo thỏa thuận bồi thường cho gia đình bị hại bị cáo đồng ý.

Căn cứ các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

[1] Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 20/5/2017, bị cáo và bị hại L cùng nhóm bạn đi đến hát karaoke và uống bai tại quán D (thuộc khu phố P, thị trấn V). Tại quán, bị cáo có

đánh nhau với người khác trước cửa quán nhưng được mọi người can ngăn. Sau đó, bị cáo lấy xe mô tô biển kiểm soát 68N1 - 176.57 do bị cáo đứng tên sở hữu điều khiển chở L hướng từ thị trấn Vĩnh Thuận về ấp Đ, xã P, bị cáo chưa có giấy phép lái xe và có uống bia nên không làm chủ được tay lái, do bị hại L cũng có uống bia nên ngồi ở phía sau không vững dẫn đến bị té ngã. Bị cáo bị thương tích nhẹ, còn bị hại L thì nằm bất tỉnh nên bị cáo cùng một người ở gần đó (bị cáo không biết tên, sau này bị cáo mới biết người đó tên Nguyễn Việt T) chở L đến Bệnh viện Đa khoa huyện T cấp cứu, do thương tích nặng nên chuyển lên Bệnh viện Đa khoa tỉnh Kiên Giang, sau đó thì bị hại L đã tử vong.

[2] Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của những người làm chứng, phù hợp với biên bản hiện trường xảy ra vụ án và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa.

Như vậy, HĐXX có đủ cơ sở để xác định nguyên nhân dẫn đến tai nạn giao thông đây chủ yếu là lỗi của bị cáo. Bị cáo là người đã thành niên, có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, điều khiển phương tiện giao thông khi không có giấy phép lái xe theo quy định, có sử dụng rượu bia trước khi tham gia giao thông dẫn đến tự té ngã làm cho bị hại L tử vong, nên Viện kiểm sát truy tố bị cáo theo điểm a khoản 2 Điều 202 của Bộ luật hình sự là có căn cứ. Vì:

Khoản 1 và khoản 2 Điều 202 của Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào điều khiển phương tiện giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho tính mạng hoặc gây thiệt hại nghiêm trọng cho sức khỏe, tài sản của người khác, thì bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm mươi triệu đồng, cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến năm năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ ba năm đến mười năm:

a) Không có giấy phép hoặc bằng lái xe theo quy định.

b) Trong tình trạng có sử dụng rượu, bia mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ còn vượt quá mức quy định hoặc có sử dụng chất kích thích mà pháp luật cấm sử dụng.

c)

d)

d).....”

Theo khoản 9 Điều 8 của Luật giao thông đường bộ quy định: Điều khiển xe cơ giới không có giấy phép lái xe theo quy định; Điều khiển xe máy chuyên dùng tham gia giao thông đường bộ không có chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức pháp luật về giao thông đường bộ, bằng hoặc chứng chỉ điều khiển xe máy chuyên dùng là hành vi bị nghiêm cấm nhưng bị cáo điều khiển phương tiện giao thông khi không có giấy phép lái xe. Do đó, hành vi của bị cáo đã cấu thành tội phạm theo quy định tại Điều 202 Bộ luật hình sự.

[3] Hành vi của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội; tuy là lỗi vô ý nhưng đã xâm phạm đến tính mạng của người bị hại, gây mất mát cho gia đình người bị hại, làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh chính trị và trật tự an toàn giao thông ở địa phương. Vì vậy, HĐXX nghĩ nên xử phạt bị cáo một mức án tương xứng với hành vi để giáo dục, cải tạo nhằm ngăn chặn và phòng ngừa chung.

[4] Tuy nhiên, tai nạn xảy ra là nằm ngoài ý muốn của bị cáo; một phần lỗi do người bị hại cũng say ngồi xe không vững; đồng thời trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải. Sau khi gây ra tai nạn, bị cáo và gia đình đã khắc phục một phần hậu quả cho gia đình người bị hại số tiền 30.000.000đ. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự.

[5] Từ những phân tích trên HĐXX xét thấy bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 và có tình tiết giảm nhẹ khác theo khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự, không có tình tiết tăng nặng, có nơi cư trú rõ ràng; Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; Việc không đưa bị cáo đi chấp hành hình phạt tù không gây ảnh hưởng xấu đến công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm và xét thấy bị cáo có khả năng tự cải tạo. Do đó, HĐXX thống nhất áp dụng Điều 60 của Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ để răn đe, giáo dục bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận giữa ông Lữ Gia H, bà Nguyễn Thị T (người đại diện hợp pháp của bị hại) với ông Nguyễn Văn T1 (là cha ruột của bị cáo). Ông Nguyễn Văn T1 sẽ thay mặt bị cáo bồi thường cho gia đình bị hại tổng số tiền là 80.000.000đ; Ông T1 đã đưa trước 15.000.000đ và nộp khắc phục hậu quả tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Vĩnh Thuận số tiền 15.000.000đ. Còn lại

50.000.000đ ông Nguyễn Văn T1 sẽ tiếp tục bồi thường cho gia đình bị hại vào ngày 14/02/2018.

Đối với số tiền nộp khắc phục hậu quả: Gia đình bị cáo Nguyễn Văn T đã nộp số tiền 15.000.000đ theo biên lai thu số 03520 ngày 26/12/2017 của Chi cục THADS huyện Vĩnh Thuận, gia đình bị hại là ông Lữ Gia H và bà Nguyễn Thị T được nhận sau khi án có hiệu lực pháp luật.

[7] Về vật chứng vụ án:

- 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 68N1 - 176.57, hiệu Honda, loại xe Wave RSX, màu đen, xe đã qua sử dụng, có nhiều chỗ bị bể, trầy xước bên ngoài. Đây là vật có liên quan đến vụ án nhưng do phạm tội không cố ý và hoàn cảnh gia đình khó khăn nên áp dụng điểm b khoản 2 Điều 76 của Bộ luật Tố tụng hình sự trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn T (B).

- 01 (một) mũ bảo hiểm màu đen, đã qua sử dụng, phần vỏ mũ bị vỡ thành nhiều mảnh, xét thấy không còn giá trị sử dụng nên áp dụng khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí sơ thẩm: Áp dụng Điều 99 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 6; Điều 23; Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Văn T chịu 200.000đ.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Nguyễn Văn T1 phải chịu án phí dân sự sơ thẩm như sau: $50.000.000đ \times 5\% = 2.500.000đ$.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Văn T** (Tên thường gọi là B) phạm tội “*Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ*”.

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 202; điểm b, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46; Điều 60 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 03 (ba) năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 năm tính kể từ ngày tuyên án (28/12/2017).

2. Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận giữa ông Lữ Gia H, bà Nguyễn Thị T với ông Nguyễn Văn T1. Ông T1 thay mặt bị cáo bồi thường cho gia

đình bị hại tổng số tiền là 80.000.000đ; Ông T1 đã đưa trước 15.000.000đ và nộp khắc phục hậu quả tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Vĩnh Thuận số tiền 15.000.000đ. Còn lại 50.000.000đ ông Nguyễn Văn T1 sẽ tiếp tục bồi thường cho gia đình bị hại vào ngày 14/02/2018.

Nếu ông Nguyễn Văn T1 vi phạm nghĩa vụ như đã thỏa thuận thì kể từ khi có đơn yêu cầu thi hành án của người đại diện hợp pháp của bị hại ông T1 phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

Ông Lữ Gia H và bà Nguyễn Thị T (là người đại diện hợp pháp của bị hại) được nhận số tiền 15.000.000đ theo biên lai thu số 03520 ngày 26/12/2017 của Chi cục THADS huyện Vĩnh Thuận sau khi án có hiệu lực pháp luật.

3. Về vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn T (B) 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 68N1 - 176.57, hiệu Honda, loại xe Wave RSX, màu đen, xe đã qua sử dụng, có nhiều chỗ bị bể, trầy xước bên ngoài.

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) mũ bảo hiểm màu đen, đã qua sử dụng, phần vỏ mũ bị vỡ thành nhiều mảnh.

(Vật chứng trên do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Thuận đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 09/10/2017 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Thuận với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Thuận).

4. Về án phí: Áp dụng Điều 99 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 6; Điều 23; Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

- Bị cáo Nguyễn Văn T chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Văn T1 phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 2.500.000đ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

5. Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp

pháp của gia đình người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (28/12/2017)./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người đại diện hợp pháp;
- Người BVQ&LIHP;
- Người CQLNVLQ;
- Công an huyện Vĩnh Thuận;
- VKSND huyện Vĩnh Thuận;
- UBND xã P;
- Tòa án tỉnh Kiên Giang;
- Sở Tư pháp;
- Phòng hồ sơ (PV27) CAKG;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Minh Vũ

